

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



TRẦN BÌNH TRỌNG

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT
MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ RỪNG
TRỒNG SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY LÂM CÔNG NGHIỆP
BẮC QUẢNG BÌNH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP

THÁI NGUYÊN - 2020

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



TRẦN BÌNH TRỌNG

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT
MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ RỪNG
TRỒNG SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY LÂM CÔNG NGHIỆP
BẮC QUẢNG BÌNH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Ngành: Lâm học

Mã ngành: 8.62.02.01

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Thoa

THÁI NGUYÊN - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn Thạc sĩ: Đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả rừng trồng sản xuất tại Công ty Lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình, tỉnh Quảng Bình là công trình nghiên cứu nghiêm túc của bản thân tôi, công trình được thực hiện dưới sự hướng dẫn của TS. Nguyễn Thị Thoa trong thời gian từ năm 2019 đến 2020. Các số liệu, kết quả trình bày trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các thông tin trích dẫn trong luận văn đã được ghi rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 10 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA GVHD

**Đồng ý cho bảo vệ kết quả
trước hội đồng khoa học**

Người viết cam đoan

XÁC NHẬN CỦA GV CHẤM PHẢN BIỆN

(Ký, họ và tên)

LỜI CẢM ƠN

Luận văn này được hoàn thành tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên theo chương trình đào tạo Cao học lâm nghiệp khóa 26, từ năm 2018 - 2020.

Để hoàn thành luận văn này, tôi đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ đầy trách nhiệm của các thầy cô giáo Khoa Lâm nghiệp - Trường Đại học Nông Lâm- Đại học Thái Nguyên, cán bộ, người dân Công ty Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình đã tạo điều kiện giúp đỡ tác giả trong suốt quá trình học tập và thu thập số liệu ngoại nghiệp.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành tới cô giáo TS. Nguyễn Thị Thoa đã giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực hiện luận văn. Ngoài ra, tác giả còn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Ban giám hiệu, Phòng quản lý Đào tạo Sau đại học, các thầy giáo, cô giáo Khoa Lâm Nghiệp - Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Nhân dịp này, tác giả xin chân thành cảm ơn về sự giúp đỡ quý báu đó.

Do thời gian và trình độ còn hạn chế, nên luận văn không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong được sự nhận xét, đóng góp ý kiến của các nhà khoa học, các thầy, cô giáo và các bạn đồng nghiệp để luận văn được hoàn thiện hơn.

Một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 10/2020

Tác giả

Trần Bình Trọng

MỤC LỤC

| | |
|---|-----|
| LỜI CAM ĐOAN | i |
| LỜI CẢM ƠN..... | ii |
| MỤC LỤC | iii |
| DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT | v |
| DANH MỤC CÁC BẢNG | vi |
| MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài..... | 1 |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu | 3 |
| 3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài | 3 |
| Chương 1.TỔNG QUAN TÀI LIỆU | 4 |
| 1.1. Cơ sở khoa học | 4 |
| 1.2. Những nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam..... | 6 |
| 1.2.1. Những nghiên cứu trên thế giới | 6 |
| 1.2.2. Những nghiên cứu ở Việt Nam..... | 10 |
| 1.3. Thảo luận chung | 24 |
| 1.4. Điều kiện tự nhiên,kinh tế - xã hội | 25 |
| 1.4.1. Điều kiện tự nhiên..... | 25 |
| 1.4.2. Điều kiện kinh tế - xã hội..... | 29 |
| Chương 2.NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | 31 |
| 2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 31 |
| 2.1.1. Đối tượng nghiên cứu | 31 |
| 2.1.2. Phạm vi nghiên cứu | 31 |
| 2.2. Nội dung nghiên cứu..... | 31 |
| 2.3. Phương pháp nghiên cứu | 31 |
| 2.3.1. Quan điểm nghiên cứu và cách tiếp cận | 31 |
| 2.3.2. Phương pháp kế thừa tài liệu, số liệu..... | 32 |
| 2.3.3. Phương pháp nghiên cứu cụ thể..... | 33 |
| 2.3.4. Phương pháp xử lý số liệu | 34 |
| Chương 3.KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN | 37 |
| 3.1. Đánh giá thực trạng trồng rừng sản xuất tại Công ty Lâm công nghiệp..... | 37 |

| | |
|---|----|
| 3.1.1. Hiện trạng rừng trồng nguyên liệu và tình hình phát triển rừng..... | 37 |
| 3.1.2. Thống kê diện tích đất lâm nghiệp..... | 38 |
| 3.1.3. Kết quả trồng, chăm sóc và khai thác gỗ rừng sản xuất tại Công ty..... | 39 |
| 3.1.4. Công tác quản lý và bảo vệ rừng | 40 |
| 3.1.5. Các biện pháp kỹ thuật đã áp dụng trong trồng rừng sản xuất tại Công ty..... | 43 |
| 3.2.Đánh giá tình hình sinh trưởng của mô hình rừng trồng sản xuất | 48 |
| 3.3. Đánh giá hiệu quả của mô hình trồng rừng sản xuất tại khu vực nghiên cứu | 50 |
| 3.3.1. Hiệu quả kinh tế | 50 |
| 3.3.2.Hiệu quả xã hội | 56 |
| 3.4. Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển trồng rừng sản xuất tại khu vực nghiên cứu | 58 |
| 3.4.1. Về quản lý quy hoạch và đất quy hoạch cho phát triển rừng..... | 58 |
| 3.4.2. Về bảo vệ rừng | 58 |
| 3.4.3. Về giao khoán, liên doanh, liên kết | 58 |
| 3.4.4. Về khoa học, công nghệ và khuyến lâm | 59 |
| 3.4.5. Lồng ghép Chương trình với Dự án “Hỗ trợ chuẩn bị sẵn sàng thực hiện REDD+ ở Việt Nam - giai đoạn 2” | 60 |
| 3.4.6. Về thị trường | 60 |
| KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ..... | 61 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 65 |

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

| | |
|------------|---|
| BNN: | Bộ Nông nghiệp |
| CP: | Chính phủ |
| CT: | Chỉ thị |
| Cs: | Cộng sự |
| KH: | Kế hoạch |
| LCN: | Lâm công nghiệp |
| NN & PTNT: | Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| NQ: | Nghị quyết |
| PRA: | Phương pháp Đánh giá nhanh nông thôn có sự tham gia |
| PTNT: | Phát triển nông thôn |
| QĐ: | Quyết định |
| TBKT: | Tiến bộ kỹ thuật |
| TCLN: | Tổng cục Lâm nghiệp |
| TNHH MTV: | Trách nhiệm hữu hạn một thành viên |
| TTg: | Thủ tướng |
| TW: | Trung ương |
| TU: | Tỉnh ủy |
| UBND: | Ủy ban nhân dân |

DANH MỤC CÁC BẢNG

| | |
|--|-----------|
| Bảng 3.1: Hiện trạng diện tích rừng sản xuất theo chủ quản lý | 37 |
| Bảng 3.2. Diện tích đất lâm nghiệp do công ty quản lý | 38 |
| Bảng 3.3. Thống kê kết quả trồng, chăm sóc và khai thác gỗ rừng sản xuất | 40 |
| tại Công ty Lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình giai đoạn 2014 - 2019 | 40 |
| Bảng 3.4. Số vụ vi phạm luật bảo vệ và phát triển rừng | 41 |
| trên địa bàn từ năm 2015 - 2019 | 41 |
| Bảng 3.5. Nguồn giống Keo lai và Keo tai tượng tại vườn ươm | 43 |
| Bảng 3.6. Tổng hợp các mô hình bón phân trồng rừng | 45 |
| Bảng 3.7. Đặc điểm sinh trưởng rừng trồng sản xuất tại khu vực nghiên cứu | 48 |
| Bảng 3.8. Kết quả tính toán tăng trưởng và trữ lượng lâm phần | 49 |
| Bảng 3.9. Thống kê thu nhập và chi phí mô hình rừng trồng Keo lai | 50 |
| tại Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình | 50 |
| Bảng 3.10. Kết quả tính toán các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế rừng trồng Keo lai | 52 |
| Bảng 3.11. Thống kê thu nhập và chi phí mô hình Keo Tai tượng trồng | 53 |
| ở Công ty Lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình | 53 |
| Bảng 3.12. Kết quả tính toán các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế | 54 |
| mô hình rừng trồng Keo tai tượng | 54 |
| Bảng 3.13. Tổng hợp các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế của | 55 |
| các mô hình rừng trồng sản xuất | 55 |
| Bảng 3.14. Công lao động tạo ra từ các mô hình rừng trồng sản xuất | 57 |

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng trong tất cả các lĩnh vực với mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Với gần 3/4 tổng diện tích đất nước ta là đất đồi núi và là nơi sinh sống của khoảng 20 triệu đồng bào, chủ yếu là đồng bào các dân tộc thiểu số và cộng đồng dân cư nông thôn, lâm nghiệp có vai trò chiến lược quan trọng trong việc: (i) bảo vệ môi trường sinh thái quốc gia; (ii) Phát triển kinh tế từ rừng; (iii) Phát triển nông thôn bền vững. Trong những năm qua, ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ xuất khẩu của cả nước tăng mạnh, năm 2017 đạt tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu trên 8 tỷ USD; riêng gỗ và sản phẩm gỗ đạt 7,66 tỷ USD, tăng 10,2% so với năm 2016. Năm 2018, tổng kim ngạch xuất khẩu ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ đạt trên 9,38 tỷ USD tăng 15,9% so với năm 2017, chiếm hơn 23% giá trị xuất khẩu của các ngành hàng thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Diện tích rừng trồng sản xuất phát triển khá mạnh, từng bước cung cấp gỗ nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến gỗ, chi trả dịch vụ môi trường rừng đã được thực hiện một cách đồng bộ và có hiệu quả cao. Trước yêu cầu của thực tiễn, trong bối cảnh toàn cầu hóa, biến đổi khí hậu, cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, vai trò, tiềm năng, lợi thế của ngành Lâm nghiệp Việt Nam là rất to lớn. Tuy nhiên, ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ đang đối mặt với không ít thách thức và khó khăn như: Nguồn nguyên liệu có chất lượng, đạt chứng chỉ quản lý rừng bền vững còn hạn chế; mối liên kết theo chuỗi từ khâu tạo giống đến chế biến, xuất khẩu giữa người trồng rừng với doanh nghiệp chưa chặt chẽ; hạ tầng lâm sinh chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, năng suất và chất lượng gỗ rừng trồng còn thấp giá trị gia tăng lâm nghiệp còn thấp.

Quảng Bình là tỉnh có tiềm năng về lâm nghiệp được xếp vào top đầu của cả nước, theo các Quyết định phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất của các tỉnh, thành, toàn quốc có 8 tỉnh có quy mô diện tích quy hoạch lâm nghiệp từ 600.000